

113 學年度第 2 學期 幼兒園 註冊須知 與 報名表

✉ 報名：請填妥報名表，並附上資料電郵至：

dir-kinder@tshcmc.edu.vn

☎ 歡迎來電洽詢：

幼兒園

Tel: 028-54179-011(012)

轉分機 772 或 777



胡志明市臺灣學校幼兒園



報名請掃QR Code

熱烈招生中

入學年齡如下：

107年(2018)9月2日~

109年(2020)9月1日

報名詳情請洽幼兒園專線

028-54179012 分機777或772





胡志明市臺灣學校

Lo S3, Khu A, Do Thi Moi, Nam Thanh Pho, P.Tan Phu, Q.7 TP.HCM Vietnam
Tel: 84-28-54179006 (註冊組分機203) 幼兒園: 84-28-54179012分機777 Fax: 84-28-54179003

113學年度第2學期幼兒園註冊須知

- 為維持校務正常運作及公平性，倘有未繳納完成之費用(含當學期)，將暫停受理註冊程序，不予編班。建請繳清學費，並主動提供收據。如有疑義者，請家長主動聯繫教務處。
- 未完成註冊程序者，本校依中華民國教育部規範，將不予陳報學生在學學籍。
- 註冊方式：請家長持銀行收據至幼兒園檢核，驗畢歸還，完成以下113學年度第2學期註冊程序，為因應提早安排師資及課程準備，凡於2025年1月17日(含1月17日)前完成繳納者，學雜費予以減免10%。

(一) 繳 費：請逕向指定銀行辦理。

(二) 註冊報到：請家長持銀行收據至幼兒園檢核，驗畢歸還。

幼兒園電話：(028)54179012分機777。

四、 新生報到：2025年2月11日(二) 08:00-11:00 報到、編班。

五、 開學日期：2025年2月12日(三) 08:00 正式上課。

六、 上課時間：星期一至星期五，08:00~15:40 放學。

七、 交通車：請洽詢學務處，電話(028)54179005-7分機306。

八、 入學資格：持有中華民國護照及合法越南簽證之學生或國際學生，且身心健康者。

九、 幼兒園入學年齡如下：

大班：中華民國107年(2018年)9月2日~108年(2019年)9月1日

中班：中華民國108年(2019年)9月2日~109年(2020年)9月1日

小班：中華民國109年(2020年)9月2日~110年(2021年)9月1日

十、 收費標準：以下費用以VND越盾為計價單位，請繳交越盾。

臺北富邦銀行(Taipei Fubon Bank)三聯單 戶名：TAIPEI SCHOOL IN HCMC-TECO 銀行帳號：2311-00-51506 銀行：TAIPEI FUBON COMMERCIAL BANK-HCMC BRANCH SWIFT：TPBKVNXX963 銀行地址：Level 9 Saigon Centre,Tower 2,67 Le Loi,Ben Nghe Ward, Q1, HCMC Tel：39325888	兆豐銀行(Mega International Commercial Bank)三聯單 戶名：TECO-TAIPEI SCHOOL IN HCMC 銀行帳號：010200011443 銀行：MEGA INTERNATIONAL COMMERCIAL BANK CO.,LTD, HOCHIMINH CITY BRANCH SWIFT：ICBCNVX 銀行地址：5B, G/F (Landmark Bldg) Ton Duc Thang St., Q1, HCMC Tel：38225697
--	---

1. 請於2025年2月10日以前辦理繳費，完成註冊手續，始可編班入學。

2. 請直接至銀行辦理繳費，採轉帳者請選擇全額到款，手續費請由匯款人自付。

3. 三聯單中第一、二聯留存於銀行，第三聯(收據)家長留存，請持第三聯(收據)向學校辦理註冊手續。

4. 採匯款者請備註：單號-學生護照姓名-班級，例如：NO 11320001- CHEN, CHIH-SU - K1

學雜費(每學期)		書籍費	平安保險	前項總計(VND)		備 註
一般生	外籍生			一般生	外籍生	
2025年1月17日以前繳費 (含1月17日)		261萬	新生	4,332萬	5,232萬	1. <u>非持中華民國護照之外籍學生</u> ，自109學年度，初入本校時須一次繳交建校基金，爾後每跨一學部(幼兒園、國小部、國中部、高中部)再行繳交(本校外籍生因故轉學後再轉入於同一學部者，得視為舊生免再繳建校基金)。建校基金不辦理退費。每一名子女繳 <u>4,590萬 VND</u> 。 2. <u>家長會費另製單收取</u> ，為同一家庭中就讀 <u>最低年級</u> 之子女繳交26萬VND。 3. 每家有3名以上子女於本校就讀，第3名子女以上學雜費減半(須就讀完整學期)。 ※請至幼兒園辦公室填寫第3名子女退費申請書，及主動附上證明文件。
			36萬			
4,035萬	4,935萬		舊生	4,296萬	5,196萬	
			0			
2025年1月18日以後繳費 (含1月18日)			新生	4,780萬	5,780萬	
			36萬			
4,483萬	5,483萬		舊生	4,744萬	5,744萬	
			0			

其它須繳費用					單位：VND 越盾
所屬單位	項 目	單 位	說 明	金 額	
幼 兒 園	雜 項	學期	活動教材費、冷氣費、清潔服務費……等	350萬	
家 長 會	家長會費	學期	1. 家長會會務支出。 2. 協助學校辦理各項教育活動。 3. 辦理親職教育及親師活動。	26萬	
福 利 社	餐 費	月	早點、午餐、下午點心	福利社依天數收費	
學 務 處	交通車	月	交通車公司依路線收費(依需求選擇)	交通車公司依路線收費	

附註事項	一、為維護學生上下學及校內之安全考量，本校強制要求學生投保學生平安保險，倘於中途轉學者，恕不辦理退費。				
	二、學生因故休、退、轉學時， 只可申請學雜費退費 。				
	三、學期中入學者，書籍費、學生平安保險費、家長會費全額收費，學雜費收／退費標準如下：				
		時間	收費項目及標準	退費項目及標準	備註
	一、註冊後上課前	2025年2月11日以前(含)		全期學雜費及其餘各費全部退還。	1. 本表所稱之「退費時間」計算原則係以學生實際離校日期為基準。 2. 本表所稱之「其餘各費」係指代辦(收)費。 3. 代辦(收)費按實際情況處理，如已購製衣物，則發衣物。
	二、上課後未逾學期三分之一	2025年3月26日以前(含)	收全期學雜費。	全期學雜費退還三分之二。	
	三、上課後逾學期三分之一，未逾學期三分之二	2025年3月27日以後(含)至 2025年5月15日以前(含)	收全期學雜費之三分之二。	全期學雜費退還三分之一。	
	四、上課後逾學期三分之二	2025年5月16日以後(含)	收全期學雜費之三分之一。	所繳各費均不退還。	

十一、上學期(含上學期之前)未繳清學雜費者，不得參與本期註冊。

十二、入學流程：報名請洽幼兒園；報到當日舊生逕向導師辦理，新轉入生請向幼兒園洽辦。

報名：繳交學生護照、簽證影本、健康手冊影本+家長護照影本⇒領取註冊須知及銀行單

報到：檢核銀行收據照片⇒完成報到⇒編班⇒入學

十三、幼生入學必帶物品：(各項物品請寫上班別、姓名)

※ 牙刷、牙膏、漱口杯(杯口直徑7公分)

※ 每天準備二套可替換的乾淨衣褲

※ 拖鞋一雙、防曬帽

※ 每天掛名牌、帶水壺

※ 午休枕頭、毛巾被(請勿帶抱枕)

※ 退燒藥(請註明使用日期與用藥方法)

十四、特殊健康狀況：請於辦理報名時向老師說明。

十五、本校中華民國籍學生均有教育部學費補助，補助對象自幼兒園大班(當年度9月2日至次年度9月1日止滿五足歲)至12年級，惟在第一學期10月15日、第二學期4月15日以後入學者不得請領。

十六、教育部每學期補助本校具中華民國籍學生平安保險費，自幼兒園中班(當年度入學時需滿四足歲)至12年級，每人保險費全額的三分之一。

十七、本校網址：www.tshcmc.edu.vn 歡迎上網參閱最新訊息。

胡志明市臺灣學校 學費收費幣別異動及繳費說明

敬致貴家長：

因應越南政府修正之外匯管制條例，在越南境內不能以美元作為交易貨幣，故學校將自 113 學年度第 2 學期起改採越南盾收費，避免銀行及學校遭受處罰，以下進行說明：

- 一、本校於 113 年 7 月 9 日收到台北富邦銀行來函，並於 113 年 10 月 7 日與銀行代表進行學雜費收費事宜會議，了解越南政府政策並研議後續處理方針。
- 二、113 年 11 月 11 日召開 113 學年度第 2 學期學費收費標準審議會議，考量收取越盾後，學校將再轉匯為美金，作為相關費用支出之用，轉換過程學校將有匯兌匯率差及手續費之支出，依此為前題，進行學費匯率轉換之研議。
- 三、依據銀行所提供近一年(2023. 10. 01-2024. 10. 23)匯率為 1:24,090-1:25,476 及 兆豐銀行、富邦銀行所提供未來 6 個月之遠期外匯利率趨勢 1:25,355 之數據。

經會議決議以 1:25,500 作為換匯基礎，轉換成越盾，並無條件進位成萬元

- 四、經 113 年 11 月 23 日第二次家委會決議尊重校方規劃方式辦理，並於 113 年 12 月 21 日第 9 屆董事會第 8 次會議審議通過。
- 五、換算後學費收取越盾金額如註冊單所列，因學費繳費幣別為越盾，故銀行不再提供到學校收費之服務，提醒家長們於 114 年 2 月 10 日(含)前至銀行完成 113-2 學費繳費及註冊手續。

♡胡志明市臺灣學校關心您♡

113 年 12 月 23 日

TRƯỜNG ĐÀI BẮC tại THÀNH PHỐ CHÍ MINH

V/v đóng học phí và thay đổi loại tiền tệ thu học phí

Kính gửi quý phụ huynh thân mến:

Theo quy định sửa đổi quản lý ngoại hối của nhà nước Việt Nam, tiền đô la Mỹ (USD) không được phép sử dụng làm tiền tệ giao dịch tại Việt Nam. Do đó, bắt đầu từ học kỳ 2 năm học 2024-2025 nhà trường sẽ chuyển sang sử dụng tiền đồng Việt Nam (VNĐ) để thu học phí, tránh ngân hàng và nhà trường bị xử phạt, cụ thể như sau :

1. Vào ngày 9 tháng 7 năm 2024, nhà trường nhận được công văn từ Ngân hàng Taipei Fubon, và đã tổ chức cuộc họp với đại diện ngân hàng về các vấn đề thu học phí và các khoản phí khác vào ngày 7 tháng 10 năm 2024 để tìm hiểu về chính sách của nhà nước Việt Nam và thảo luận về biện pháp xử lý sau này.

2. Ngày 11 tháng 11 năm 2024 đã tổ chức cuộc họp xem xét thảo luận mức tiêu chuẩn thu học phí học kỳ 2 năm học 2024-2025. **Sau khi thu học phí bằng tiền đồng Việt Nam (VNĐ), nhà trường sẽ quy đổi sang tiền đô la Mỹ (USD), để sử dụng cho các chi phí chi tiêu có liên quan. Trong quá trình quy đổi sẽ phát sinh chênh lệch tỷ giá và các phí thủ tục khác.** Dựa theo các yếu tố trên, nhà trường sẽ tiến hành nghiên cứu và thảo luận về việc quy đổi tỷ giá học phí cho phù hợp.

3. **Dựa theo tỷ giá được ngân hàng cung cấp trong 1 năm qua (01/10/2023-23/10/2024) là 1:24,090 - 1:25,476 và xu hướng tỷ giá ngoại hối trong 6 tháng tới do Mega Bank và Ngân hàng Fubon cung cấp là 1: 25,355.**

Thông qua buổi họp quyết định lấy tỷ giá 1:25,500 làm cơ sở quy đổi sang đồng Việt Nam (VNĐ) và làm tròn lên đơn vị chục ngàn đồng.

4. Thông qua buổi họp ủy viên Hội Phụ Huynh lần thứ 2 vào ngày 23 tháng 11 năm 2024 quyết định tôn trọng và thực hiện theo phương án và kế hoạch của nhà trường đưa ra, đồng thời đã được thông qua tại buổi họp Hội Đồng Quản Trị lần thứ 8 kỳ 9 vào ngày 21 tháng 12 năm 2024.

5. Học phí sau khi quy đổi sang tiền đồng Việt Nam (VNĐ) sẽ được in trong **phiếu đóng tiền**. Do học phí thu là tiền đồng Việt Nam (VNĐ), nên **ngân hàng sẽ không đến trường để thu học phí nữa**, xin nhắc nhở quý phụ huynh hãy đến ngân hàng hoàn tất thủ tục đóng học phí và đăng ký học kỳ II năm học 2024-2025 **trước ngày 10 tháng 2 năm 2025 (gồm).**

♥ TRƯỜNG ĐÀI BẮC tại THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH luôn luôn quan tâm bạn ♥

23 tháng 12 năm 2024

胡志明市臺灣學校 幼兒園新生報名表

填表日期： 年 月 日

Date:

學生姓名 Student name	(中文/Chinese)	性別 Sex		國籍 Nationality					
		血型 blood type		護照號碼 passport No.					
	(外文/English)	出生年月日 Birthday	年 月 日 Y M D	出生地 Place of birth					
住 址 Address			電 話 telephone						
本國				Email:					
越南 Vietnam	(中文/Chinese)				Email:				
	(外文/English)								
家長姓名 parents		國籍 Nation	年齡 Age	護照號碼或身份證字號 (具台灣籍身份者請務必填寫) Passport or ID No.	電 話 telephone				
父 Father									
母 Mother									
兄弟姐妹									
服務單位 Company		(父 Father)		職 稱 Position					
		(母 Mother)							
緊急連絡人 Emergency Contact Person			電 話 telephone						
曾就讀學校									
預防注射 (請✓選)	項 目	有	無	項 目	有	無	項 目	有	無
	B 型肝炎 Hepatitis B			腦 膜 炎 Meningitis			水 痘 Pox		
	小兒麻痺 Poliomyelitis			腮 腺 炎 Parotitis			肺 炎 Pneumonia		
	日本腦炎 Japanese encephalitis vaccine			癩 疹 Measles			腦 炎 Encephalitis		
健康情況 (請✓選)	蠱 豆 症 Favism			氣 喘 Asthma			環境過敏 Allergy		
	抽 筋 Spasm			食物過敏 food allergy			其 他 others		
	健康與飲食注意事項:								
交通	○自行接送: ○乘交通車 School bus:								
班別			入學日期						

繳驗證件：

☐ 家長護照影本 ☐ 學生護照影本 ☐ 學生簽證影本 ☐ 學生健康手冊